

Số: /QĐ-UBND

Minh Long, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Công trình:
Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan,
hệ thống điện, tường rào, mái hiên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP Ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng công trình quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của UBND huyện Minh Long về việc giao đơn vị chuẩn bị đầu tư năm 2024 để thực hiện đầu tư năm 2025 nguồn vốn ngân sách huyện, trên địa bàn huyện Minh Long;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình khởi công mới năm 2025, nhóm C, quy mô nhỏ, thuộc nguồn vốn ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định số 1653a/QĐ-UBND ngày 13/12/2025 của chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và dự toán chi phí chuẩn bị dự án: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND, ngày 17/01/2025 của UBND huyện về việc phê duyệt chỉ định đơn vị nhận thầu số 03 thi công xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên;

Xét Tờ trình số 66/TTr-VP ngày 3/6/2025 của Văn phòng HĐND và UBND Huyện về việc xin phê duyệt quyết toán vốn dự án hoàn thành công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên;

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm tra số 154/BC-TCKH ngày 13 /6/2025 của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện về việc thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên.

- **Tên dự án:** Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND huyện; Hạng mục: Sân nền, giếng khoan, hệ thống điện, tường rào, mái hiên;

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian khởi công: Ngày 17/01/2025, Hoàn thành: Tháng 18/3/2025

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

SỐ T T	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	1	2	3
	Tổng số	800.000.000	703.171.000
1	Chi phí xây dựng	685.127.565	604.844.000
2	Chi phí quản lý dự án	23.609.496	20.842.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	73.838.667	69.425.000

4	Chi phí khác	10.060.000	8.060.000
5	Dự phòng chi	7.364.272	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	800.000.000	703.171.000	645.555.000	52.593.000	
1	Vốn đầu tư công	800.000.000	703.171.000	645.555.000	52.593.000	
1.1	Vốn ngân sách nhà nước	800.000.000	703.171.000	645.555.000	52.593.000	
	-Vốn ngân sách trung ương					
	-Vốn ngân sách địa phương	800.000.000	703.171.000	645.555.000	52.593.000	
	<i>Ngân sách tỉnh</i>					
	<i>Ngân sách huyện</i>	800.000.000	703.171.000	645.555.000	52.593.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để đầu tư theo quy định của pháp luật					
2	Vốn khác	0	0	0	0	

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số	703.171.000			
1. Tài sản dài hạn (TSCĐ)	703.171.000			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: đồng

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	703.171.000	0
	Vốn đầu tư công	703.171.000	
1	Vốn ngân sách trung ương		
2	Vốn ngân sách địa phương	703.171.000	
	<i>Vốn ngân sách tỉnh</i>		
	<i>Ngân sách huyện</i>	703.171.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 4/6/2025 như sau:

- Tổng nợ phải thu: không đồng
- Tổng nợ phải trả: 52.593.000 đồng

(Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)

1.3. Nguồn vốn thanh toán: Ngân sách huyện

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
Văn phòng HĐND và UBND huyện	703.171.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm, thanh toán các khoản phải trả và được phép tất toán tài khoản khi các khoản phải trả hoàn thành theo ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại báo cáo thẩm tra số 154/BC-TCKH ngày 13/6/2025 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng HĐND & UBND huyện; Thủ Trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Phong giao dịch số 21- KBNN khu vực XII ; các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 5;
 - CT & các PCT huyện;
 - CVP, PVP;
- Lưu VTUB, TCKH.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết

